

Số: 616/2021/QĐST-HNGĐ

H, ngày 07 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 298/2021/ TLST- HNGĐ ngày 13/4/2021, giữa:

- **Nguyên đơn: Chị Lê Thị Thu H**, sinh năm: 1990;

- **Bị đơn: Anh Đỗ Đắc L**; sinh năm: 1991;

HKTT: Tổ 3, cụm 5, phường Khương Đình, quận TX, H; Trú tại: 22 hẻm 2/143/202 Nguyễn Chính, tổ 30, phường TL, quận H, H.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 29 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29/11/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Lê Thị Thu H và anh Đỗ Đắc L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:** chị H và anh L xác nhận có 02 con chung là: Đỗ Mỹ P, sinh ngày 07/01/2016 và Đỗ Minh T, sinh ngày 06/11/2018; Giao cả hai con chung là cháu Đỗ Mỹ P và Đỗ Minh T cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật (ngày 07/12/2021) đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Cấp dưỡng nuôi con: chị H, anh L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị H có quyền, nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

Tại thời điểm Tòa án giải quyết chị H và anh L xác nhận không có thai chung.

*** Về tài sản chung:** chị H, anh L xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

*** Về nợ chung:** chị H, anh L xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

*** Về án phí:** Ghi nhận sự tự nguyện của chị H chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả cho chị H số tiền 150.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 00049071 ngày 13/4/2021 tại Chi cục Thi hành án quận H, Thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Đ-ơng sự
- VKSND quận H;
- UBND Liên Hải,
Huyện Trưc Ninh, tỉnh Nam Định;
(Số 48-2015, quyền số 01-2014)
- L-u hồ sơ VA.

THẨM PHÁN

Lê Hương G

